

Số: 05/2026/QĐST - HNGĐ

Ninh Bình, ngày 06 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 154/2025/TLST - HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1985; Căn cước số: 037185004198, cấp ngày 22/04/2025, nơi cấp: Bộ C; Nơi cư trú: thôn T, xã N, tỉnh Ninh Bình.

- *Bị đơn*: Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1977; Căn cước công dân số: 037077010331, cấp ngày 12/07/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; Nơi cư trú: thôn A, xã N, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Nguyễn Thị N và anh Hoàng Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: chị Nguyễn Thị N và anh Hoàng Văn H đều xác định vợ chồng có một con chung tên là Hoàng Duy P, sinh ngày 19/04/2019. Khi ly hôn các đương sự thoả thuận giao con chung cho chị Nguyễn Thị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục kể từ tháng 12/2025 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng với chị N.

Cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng

việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.2. *Về tài sản chung, công nợ chung*: chị Nguyễn Thị N và anh Hoàng Văn H đều xác định không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.3. *Về án phí*: chị Nguyễn Thị N nhận nộp 150.000 đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) chị N đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002947, ngày 18/11/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình. Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị N số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- THA dân sự tỉnh Ninh Bình;
- VKSND Khu vực 3, tỉnh Ninh Bình;
- UBND xã Nho Quan;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Xuân Tường